



THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – NGHỆ TĨNH

(Giấy chứng nhận ĐKDN số 2900765728 do Sơ Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nghệ An cấp lần đầu ngày 25/09/2006, thay đổi lần thứ 01 ngày 03/05/2013)

TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐĂNG KÝ



CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – NGHỆ TĨNH

Trụ sở chính: Số 54 Đường Phan Đăng Lưu, Phường Trường Thi, TP.Vinh,
Tỉnh Nghệ An

Điện thoại: (84-38) 3842168

Fax: (84-38) 3833879

Website: www.vidabeer.vn

TỔ CHỨC TƯ VẤN



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 39724568

Fax: (84-4) 39724600

Website: www.vndirect.com.vn

Phụ trách công bố thông tin:

Ông: Trần Đức Sơn

Chức vụ: Phó Giám đốc

Số điện thoại: (84-38) 3590173

MỤC LỤC

NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN.....	5
I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....	5
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	5
2. Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty:	9
3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sang lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông và tỷ lệ nắm giữ.....	13
4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của Công ty, những công ty mà Công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty	14
5. Hoạt động kinh doanh.....	15
6. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.....	16
7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	17
8. Chính sách đối với người lao động.....	18
9. Chính sách cổ tức	21
10. Tình hình tài chính.....	21
11. Tài sản.....	24
13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	25
14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, thông tin về các hợp đồng thuê sử dụng đất.....)	27
15. Chiến lược định hướng phát triển kinh doanh.....	27
16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty.....	27
II. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	28
1. Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng.....	28
2. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty.....	40

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Hình 1: Cơ cấu bộ máy quản lý CTCP Bia Sài Gòn – Nghệ Tĩnh.....	9
Hình 2: Tình hình tiêu thụ Bia tại Việt Nam giai đoạn 2010-2015.....	17
Hình 3: Thị phần Bia ở Việt Nam	18
Bảng 1: Quá trình tăng vốn điều lệ từ khi cổ phần hóa đến nay	7
Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tại ngày 17/11/2016	13
Bảng 3: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 17/11/2016.....	13
Bảng 4: Cơ cấu doanh thu thuần Công ty năm 2014 – 30/09/2016	15
Bảng 5: Cơ cấu lợi nhuận gộp Công ty năm 2014 – 30/09/2016	16
Bảng 6: Kết quả kinh doanh của Công ty năm 2014 – 30/09/2016.....	16
Bảng 7: Số lượng và cơ cấu lao động của Công ty tại ngày 30/09/2016	18
Bảng 8: Tình hình chi trả cổ tức các năm gần nhất.....	21
Bảng 9: Tỷ lệ, thời gian khấu hao tài sản cố định	21
Bảng 10: Các khoản phải nộp theo luật định của Công ty	22
Bảng 11: Các quỹ trích lập.....	22
Bảng 12: Tình hình các khoản vay và nợ thuê tài chính	22
Bảng 13: Tình hình Công nợ phải thu của Công ty.....	23
Bảng 14: Tình hình Công nợ phải trả của Công ty.....	23
Bảng 15: Chỉ tiêu tài chính của Công ty	24
Bảng 16: Cơ cấu tài sản cố định Công ty tại ngày 31/12/2015	24
Bảng 17: Chi phí xây dựng cơ bản dở dang dài hạn	25
Bảng 18: Tình hình sử dụng đất đai, nhà xưởng	25
Bảng 19: Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức của Công ty	25

CÁC KHÁI NIỆM TỪ VIẾT TẮT

Cụm từ, nhóm từ được viết tắt	:	Diễn giải
BCTC	:	Báo cáo tài chính
BKS	:	Ban kiểm soát
CBNV	:	Cán bộ nhân viên
CMND	:	Chứng minh nhân dân
Công ty	:	Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Nghệ Tĩnh
CP	:	Cổ phần
CTCP	:	Công ty cổ phần
DNNN	:	Doanh nghiệp nhà nước
CNĐKDN	:	Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
ĐHĐCĐ	:	Đại hội đồng cổ đông
PCCC	:	Phòng cháy chữa cháy
HDQT	:	Hội đồng quản trị
NGK	:	Nước giải khát
Sabeco	:	Tổng công ty cổ phần Bia – Rượu – NGK Sài Gòn
TP	:	Thành phố
TSCĐ	:	Tài sản cố định
TTDB	:	Tiêu thụ đặc biệt
UBCKNN	:	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
UBND	:	Ủy ban Nhân dân
VBA	:	Hiệp hội Bia – Rượu – NGK Việt Nam
VSD	:	Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam

NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1 Giới thiệu chung về Công ty

Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – NGHỆ TĨNH**
Tên giao dịch quốc tế: SAIGON – NGHETINH BEER JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt: SNB JSC
Trụ sở chính: Số 54 Đường Phan Đăng Lưu, Phường Trường Thi, TP.Vinh, Tỉnh Nghệ An
Điện thoại: (84-38) 3842168
Fax: (84-38) 3833879
Website: www.videbeer.vn

Logo:



Giấy CNĐKDN: Số: 2900765728 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nghệ An cấp lần đầu ngày 25/09/2006, đăng ký thay đổi lần 01 ngày 03/05/2013
Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Lâm Hòa – Giám đốc
Tài khoản giao dịch: 0101000000293 Ngân hàng: Vietcombank Chi nhánh TP.Vinh
Vốn điều lệ đăng ký: 105.000.000.000 (Một trăm lẻ năm tỷ đồng)
Vốn điều lệ thực góp: 105.000.000.000 (Một trăm lẻ năm tỷ đồng)
Năm trở thành công ty đại chúng Năm 2012

Ngành nghề kinh doanh chính:

Stt	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành
1	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103 (Chính)
2	Chung, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh Chi tiết: Sản xuất cồn, rượu	1101
3	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng Chi tiết: Sản xuất nước giải khát	1104
4	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Gia công và sản xuất các loại phụ tùng, thiết bị phục vụ cho sản	3290

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - NGHỆ TĨNH

	xuất bia và nước giải khát	
5	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Mua bán máy móc, thiết bị và phụ tùng phục vụ sản xuất bia và nước giải khát	4659
6	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp Chi tiết: Lắp đặt máy móc thiết bị, dây truyền công nghệ sản xuất bia và nước giải khát	3320
7	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Mua bán các sản phẩm bia, cồn, rượu, nước giải khát	4633
8	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh khách sạn	5510
9	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Mua bán vật tư, nguyên liệu sản xuất bia và nước giải khát	4669
10	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Cho thuê văn phòng	6810
11	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn, chuyển giao công nghệ sản xuất bia, nước giải khát	7490
12	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920

1.2 Giới thiệu về Chứng khoán đăng ký giao dịch

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Mã chứng khoán: SB1
- Tổng số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch: 10.500.000 cổ phiếu
- Tổng số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phiếu.
- Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với Nhà đầu tư nước ngoài: Điều lệ Tổ chức và hoạt động của CTCP Bia Sài Gòn – Nghệ Tĩnh không quy định cụ thể giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với Nhà đầu tư nước ngoài. Tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu Công ty của nhà đầu tư nước ngoài sẽ phải tuân thủ theo quy định tại Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/08/2015 về Hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán.

Số lượng cổ phiếu của cổ đông nước ngoài (bao gồm tổ chức và cá nhân) đang nắm giữ tại CTCP Bia Sài Gòn – Nghệ Tĩnh tại thời điểm ngày 17/11/2016 là 67.174 cổ phiếu (chiếm tỷ lệ 0,64% số lượng cổ phiếu đang lưu hành).

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - NGHỆ TĨNH

1.3 Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

- CTCP Bia Sài Gòn - Nghệ Tĩnh trước đây là Xí nghiệp nước ngọt Vinh thành lập từ năm 1984. Trong quá trình hoạt động và tái cơ cấu, Xí nghiệp đã tách ra thành Nhà máy nước ngọt Vinh, sau đó lần lượt đổi tên thành Nhà máy Bia Nghệ Tĩnh, sau đó là Nhà máy Bia Nghệ An, Công ty Bia Nghệ An.
- Tháng 02/2001, theo Quyết định số 163/QĐ-TTg ngày 19/02/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển DNNN Công ty Bia Nghệ An thuộc UBND tỉnh Nghệ An thành CTCP, Công ty đã thực hiện chủ trương cổ phần hóa của Nhà nước, và đổi tên từ Công ty Bia Nghệ An thành CTCP Bia Nghệ An trực thuộc UBND tỉnh Nghệ An, hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2703000022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nghệ An cấp lần đầu ngày 21/03/2001 với vốn điều lệ 33,56 tỷ đồng.
- Tháng 01/2006, theo Quyết định số 02/QĐ/UBND-ĐMDN ngày 03/01/2006 của UBND tỉnh Nghệ An về việc chuyển giao quản lý vốn nhà nước tại CTCP Bia Nghệ An về Sabeco, Công ty đã chính thức gia nhập vào Sabeco và đổi tên thành CTCP Bia Sài Gòn – Nghệ An. Đồng thời, Công ty cũng tăng vốn điều lệ lên 65 tỷ đồng và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2703000022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nghệ An cấp thay đổi lần thứ 1 ngày 06/06/2006.
- Tháng 09/2006, CTCP Bia Sài Gòn – Nghệ An hợp nhất với CTCP Bia Sài Gòn – Hà Tĩnh và đổi tên thành CTCP Bia Sài Gòn – Nghệ Tĩnh là tên của Công ty hiện nay. Sau khi hợp nhất hai Công ty, vốn điều lệ của Công ty là 105 tỷ đồng và được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nghệ An cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2703001006 vào ngày 25/09/2006.
- Năm 2012, Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận trở thành công ty đại chúng.
- Tháng 05/2013, Công ty thay đổi người đại diện theo pháp luật, thực hiện thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nghệ An cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 2900765728 ngày 03/05/2013. Từ đó đến nay, vốn điều lệ của Công ty vẫn không thay đổi là 105 tỷ đồng. Hiện nay, Công ty vẫn duy trì các hoạt động kinh doanh và tiếp tục cải thiện, phát triển, nâng công suất sản xuất bia tại các Nhà máy để đáp ứng nhu cầu sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

1.4 Giới thiệu về quá trình tăng vốn của Công ty

Bảng 1: Quá trình tăng vốn điều lệ từ khi cổ phần hóa đến nay

Đơn vị: Triệu đồng

Lần	Thời gian tăng vốn điều lệ	VDL ban đầu	VDL sau khi tăng	Số vốn tăng thêm	Hình thức phát hành
1	05/2006	33.563	65.000	31.437	Phát hành cổ phiếu thương cho cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phiếu cho cổ đông khác
2	09/2006	65.000	105.000	40.000	Hợp nhất CTCP Bia Sài Gòn – Hà Tĩnh và CTCP Bia Sài Gòn – Nghệ An, đổi tên thành CTCP Bia Sài Gòn – Nghệ Tĩnh

(Nguồn: CTCP Bia Sài Gòn – Nghệ Tĩnh)

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - NGHỆ TĨNH

Chi tiết các đợt phát hành:

Lần 1: Tháng 05/2006, Tăng vốn điều lệ từ 33.562.787.567 đồng lên 65.000.000.000 đồng.

- Cơ sở pháp lý:
 - Nghị quyết ĐHĐCĐ ngày 08/05/2006;
 - Biên bản họp ĐHĐCĐ ngày 06/05/2006;
 - Nghị quyết số 10/HĐQT_NQ/BSGNA ngày 15/08/2006;
 - Giấy CNĐKDN số 2703000022 thay đổi lần thứ 1 ngày 06/06/2006 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nghệ An cấp cho CTCP Bia Sài Gòn – Nghệ An.
- Hình thức phát hành: Chia cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu để tương ứng với quy mô và giá trị tài sản với các công ty khác thuộc Tổng Công ty Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn (“Sabeco”) đồng thời phát hành thêm cổ phiếu cho các nhà đầu tư khác để tăng vốn điều lệ.
- Mệnh giá cổ phiếu: 100.000 đồng/cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu phát hành: 314.372 cổ phiếu, trong đó:

Phát hành 167.814 cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu:

- Số lượng cổ phiếu phát hành: 167.814 cổ phiếu
- Tỷ lệ phân bổ quyền: 2:1 (cổ đông hiện hữu sở hữu 02 cổ phần được thưởng 01 cổ phần)
- Số lượng cổ đông: 388 cổ đông
- Ngày phát hành: 08/05/2006

Phát hành 146.558 cổ phiếu cổ phiếu để tăng vốn điều lệ

- Số lượng cổ phiếu phát hành: 146.558 cổ phiếu
- Giá phát hành: 150.000 đồng/cổ phiếu
- Ngày phát hành: 15/08/2006
- Số lượng cổ đông được phát hành: 69 cổ đông
- Số lượng cổ đông sau phát hành: 457 cổ đông

Lần 2: Tháng 09/2006, Tăng vốn điều lệ từ 65.000.000.000 đồng lên 105.000.000.000 đồng

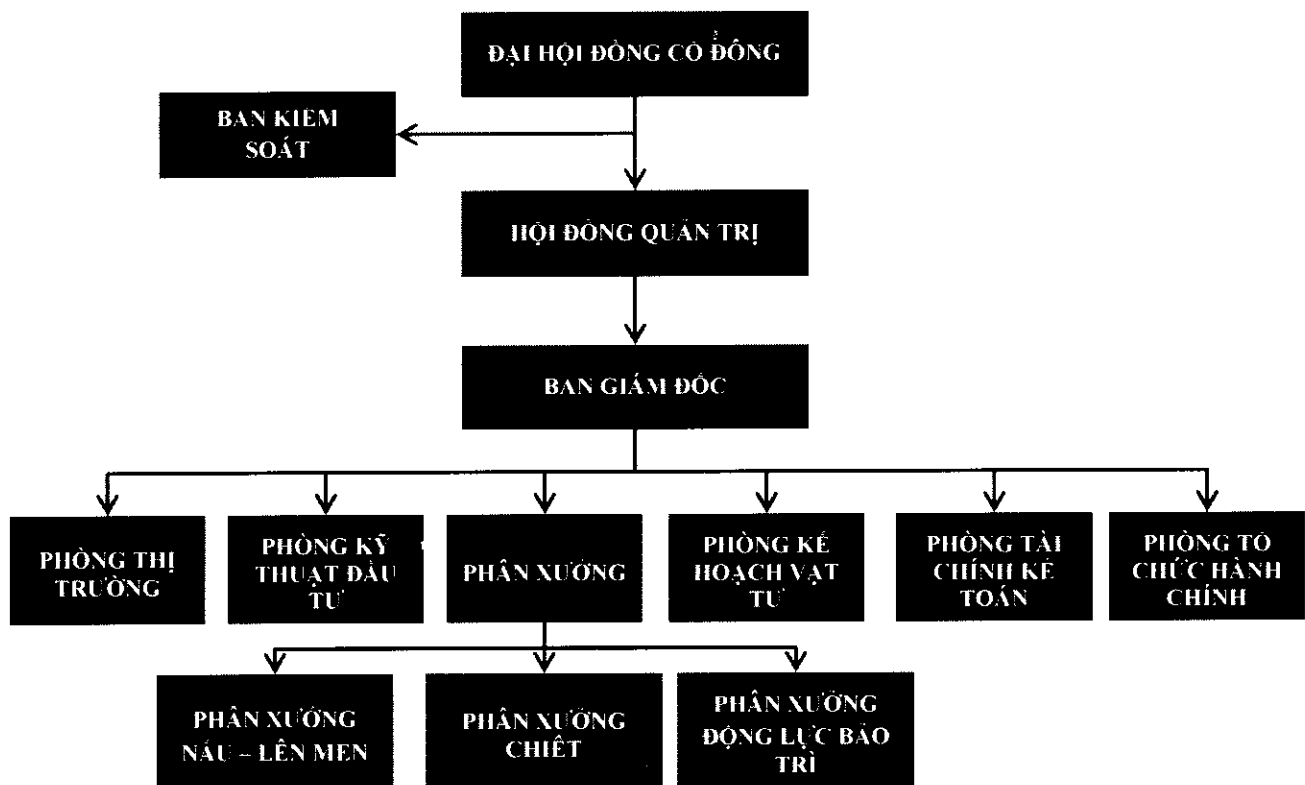
- Cơ sở pháp lý:
 - Nghị quyết ĐHĐCĐ ngày 09/09/2006;
 - Biên bản họp ĐHĐCĐ ngày 09/09/2006;
 - Hợp đồng hợp nhất ngày 09/09/2006;
 - Giấy CNĐKDN số 2703001006 đăng ký lần đầu ngày 25/09/2006 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nghệ An cấp.

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - NGHỆ TĨNH

- Hợp nhất CTCP Bia Sài Gòn – Hà Tĩnh và CTCP Bia Sài Gòn - Nghệ An, đổi tên thành CTCP Bia Sài Gòn – Nghệ Tĩnh
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tỷ lệ chuyển đổi: Cổ phần của CTCP Bia Sài Gòn – Nghệ Tĩnh là 10.000 đồng/cổ phần. Cổ phần của CTCP Bia Sài Gòn – Nghệ An có mệnh giá 100.000 đồng/cổ phần sẽ được chuyển đổi thành cổ phần của CTCP Bia Sài Gòn – Nghệ Tĩnh có mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần theo tỷ lệ 1:10. Cổ phần của CTCP Bia Sài Gòn – Hà Tĩnh có mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần được chuyển đổi thành cổ phần của CTCP Bia Sài Gòn - Nghệ Tĩnh có mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần theo tỷ lệ 1:1.
- Số lượng cổ phiếu trước hợp nhất: 6.500.000 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu sau hợp nhất: 10.500.000 cổ phiếu
- Số lượng cổ đông trước hợp nhất: 388 cổ đông
- Số lượng cổ đông sau hợp nhất: 606 cổ đông

2. Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty:

Hình 1: Cơ cấu bộ máy quản lý CTCP Bia Sài Gòn – Nghệ Tĩnh



(Nguồn: CTCP Bia Sài Gòn – Nghệ Tĩnh)

2.1. Đại hội đồng cổ đông

ĐHĐCĐ là cơ quan quyền lực có thẩm quyền cao nhất của Công ty gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, họp mỗi năm ít nhất 01 lần. ĐHĐCĐ quyết định những vấn đề được pháp luật và Điều lệ Công ty quy định. ĐHĐCĐ sẽ quyết định phương hướng, nhiệm vụ phát triển Công ty và kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm, dài hạn của Công ty; thông qua phương án sử dụng tài sản, phương án đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh và hoàn thiện công nghệ. ĐHĐCĐ cũng là cơ quan bầu, miễn nhiệm thành viên HĐQT và BKS.

2.2. Hội đồng quản trị

HĐQT là cơ quan quản lý của Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến quản lý và hoạt động của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. Hội đồng quản trị họp ít nhất một quý một lần. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do pháp luật và Điều lệ Công ty, các Quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ quy định.

Các thành viên HĐQT hiện tại của Công ty bao gồm:

Nguyễn Tiến Dũng	Chủ tịch HĐQT
Hoàng Lâm Hòa	Thành viên HĐQT
Ngô Quang Danh	Thành viên HĐQT
Nguyễn Xuân Hải	Thành viên HĐQT
Nguyễn Kim Hòa	Thành viên HĐQT

2.3. Ban kiểm soát

BKS là cơ quan trực thuộc ĐHĐCĐ, do ĐHĐCĐ bầu ra. BKS có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cân trọng trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh, trong công tác tổ chức kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính của Công ty. BKS Công ty hoạt động độc lập với HĐQT và Ban Giám đốc.

Các thành viên BKS hiện tại của Công ty bao gồm:

Nguyễn Thanh Thùy	Trưởng BKS
Nguyễn Thị Thùy Linh	Thành viên BKS
Nguyễn Thị Huân	Thành viên BKS

2.4. Giám đốc Công ty

Giám đốc Công ty được HĐQT bổ nhiệm, là người đại diện pháp luật của Công ty, có trách nhiệm điều hành Công ty trong khuôn khổ của pháp luật nhằm mục tiêu thực hiện các phương án sản xuất kinh doanh do ĐHĐCĐ cũng như các nghị quyết của HĐQT đề ra. Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

2.5. Phòng Tổ chức Hành chính

Phòng Tổ chức Hành chính chịu trách nhiệm tham mưu cho Giám đốc Công ty xây dựng và tổ chức thực hiện các mảng công việc sau:

- Về văn thư tạp vụ hành chính: Quản lý con dấu, công văn đến/đi, lưu trữ công văn, đánh máy các tài liệu chung của Công ty, mua sắm cấp phát văn phòng phẩm theo quy định, tổ chức công tác phục vụ hội họp, tiếp khách Công ty;
- Về tổ chức nhân sự, lao động tiền lương, an toàn lao động: Xây dựng cơ cấu tổ chức, bộ máy Công ty, quy hoạch cán bộ; xây dựng quy chế tuyển dụng và đào tạo nhân lực; xây dựng và hoàn thiện quy chế trả lương, định mức lao động và đơn giá tiền lương; thực hiện các chế độ, chính sách cho người lao động; chịu trách nhiệm về công việc bảo vệ, vệ sinh công nghiệp, nhà ăn cho công nhân; xây dựng kế hoạch cấp phát bảo hộ lao động;
- Về công tác bảo vệ, PCCC: Tổ chức canh gác, giám sát người, vật tư hàng hóa ra vào công theo đúng quy định, giám sát việc tuân thủ nội quy, kỷ luật lao động; xây dựng lực lượng dân quân tự vệ và chính sách hậu phương quân đội; lập kế hoạch PCCC, phòng chống bão lụt, phương tiện trang bị PCCC và bão lụt;
- Về công tác chăm sóc sức khỏe người lao động: Tổ chức nhà ăn, mua sắm cấp phát thuốc dự phòng theo đúng quy định; tổ chức vệ sinh công nghiệp, chăm sóc vườn hoa cây cảnh, vệ sinh các nhà vệ sinh; quản lý các tài sản trang thiết bị văn phòng.

2.6. Phòng Tài chính Kế toán

Phòng Tài chính Kế toán đảm nhận và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Công ty về lĩnh vực Tài chính Kế toán, chi tiết như sau:

- Công tác tài chính: Tổ chức xây dựng và thực hiện kế hoạch tài chính hàng năm; chủ trì các bộ phận liên quan lập phương án giá bán, giá thành sản phẩm, vật tư, phế liệu; tham gia Hội đồng giá Công ty, tham gia thương thảo các hợp đồng kinh tế, theo dõi công nợ, quyết toán các khoản thu chi và thu hồi công nợ; thường xuyên theo dõi và định kỳ phân tích tình hình thực hiện giá thành kế hoạch; tổ chức thanh toán kịp thời các khoản thu chi của Công ty đúng theo quy định của Nhà nước và quy chế quản lý của Công ty;
- Công tác thống kê kế toán: Tổ chức ghi chép, tính toán phản ánh kịp thời, chính xác đúng chế độ của Nhà nước đối với các nghiệp vụ kinh tế phát sinh; tổ chức thực hiện chế độ hạch toán sản xuất, xây dựng cơ bản, thu chi, thanh toán với ngân sách và các khoản công nợ; thực hiện chế độ báo cáo, thống kê kế toán của Công ty theo đúng quy định của Nhà nước và thực tiễn quản lý yêu cầu.

2.7. Phòng Kế hoạch vật tư

Phòng Kế hoạch Vật tư chịu trách nhiệm về các mảng công việc sau:

- Công tác lập kế hoạch: trên cơ sở các kế hoạch phân hành, phòng Kế hoạch Vật tư chịu trách nhiệm lập kế hoạch tổng thể của Công ty, kế hoạch cung ứng nguyên nhiên vật liệu;
- Công tác mua hàng hóa: chịu trách nhiệm tham mưu cho Hội đồng giá, Giám đốc Công ty trong việc lựa chọn nhà cung ứng cung cấp các nguyên nhiên vật liệu, thiết bị máy móc, phụ tùng cho Công ty; chịu trách nhiệm quản lý hợp đồng mua bán ở các lĩnh vực trên;
- Công tác quản lý kho hàng: chịu trách nhiệm quản lý kho thành phẩm bia Sài Gòn, bia chai, bia lon Vida, kho phụ tùng, kho nguyên nhiên vật liệu;
- Công tác bốc xếp, nâng hàng: chịu trách nhiệm quản lý đội xe nâng hàng, quản lý hợp đồng đối với đối tác cung ứng lao động bốc xếp.

2.8. Phân xưởng Nấu lên men

Phân xưởng Nấu lên men chịu trách nhiệm về các mảng công việc sau:

- Trên cơ sở kế hoạch sản xuất năm, tháng, quý do Giám đốc Công ty ban hành, thực hiện các công đoạn: nấu, lên men, lọc bia đủ sản lượng và đảm bảo chất lượng theo yêu cầu kỹ thuật đề ra;
- Quản lý và vận hành hệ thống thiết bị đã được Giám đốc Công ty giao;
- Lập các báo cáo định kỳ/đợt xuất theo yêu cầu quản lý Công ty;
- Tuân thủ các quy trình sản xuất, công nghệ, vận hành, bảo dưỡng thiết bị do Giám đốc Công ty ban hành;
- Quản lý tiêu hao nguyên nhiên vật liệu đảm bảo đúng định mức kinh tế kỹ thuật.

2.9. Phân xưởng Chiết

Phân xưởng Chiết chịu trách nhiệm:

- Tổ chức thực hiện công đoạn chiết bia chai các loại theo kế hoạch được phê duyệt;
- Quản lý hệ thống thiết bị máy móc, thiết bị thuộc phạm vi phân xưởng được giao;
- Quản lý việc tiêu dùng các nguồn lực (lao động, nguyên nhiên vật liệu, v.v.) đúng mục đích và định mức kinh tế kỹ thuật đã được phê duyệt, không ngừng cải tiến để tiết kiệm.

2.10. Phân xưởng Động lực – Bảo trì

Phân xưởng Động lực - Bảo trì chịu trách nhiệm về các mảng công việc sau:

- Quản lý toàn bộ thiết bị về động lực bao gồm điện, hệ thống thu hồi CO₂, hệ thống nén khí, hệ thống lạnh, hệ thống nồi hơi, hệ thống cung cấp nước nhằm đảm bảo cung ứng đủ điện, nước, CO₂, hơi, v.v. đảm bảo cho quá trình sản xuất theo kế hoạch;
- Quản lý và vận hành hệ thống xử lý nước thải;
- Lập kế hoạch (phần được giao) và tổ chức thực hiện việc bảo trì bảo dưỡng cho máy móc thiết bị của toàn Công ty; thực hiện gia công, lắp đặt các thiết bị được giao.

2.11. Phòng Kỹ thuật Đầu tư

Phòng Kỹ thuật Đầu tư chịu trách nhiệm về các mảng kỹ thuật, công nghệ, đầu tư thiết bị như sau:

- Quản lý thiết bị: Xây dựng kế hoạch, lịch sửa chữa, bảo trì thiết bị trình Giám đốc Công ty phê duyệt; lập dự trù mua sắm vật tư, phụ tùng thay thế; lập phương án sửa chữa thiết bị (đối với các trường hợp chưa phân cấp cho Phân xưởng Động lực – Bảo trì); giám sát toàn bộ quá trình vận hành thiết bị để đánh giá mức độ tuân thủ các quy định đã được ban hành; duy trì và đảm bảo việc kiểm định các thiết bị kiểm tra, đo lường, thử nghiệm và các thiết bị áp lực;
- Quản lý kỹ thuật công nghệ, chất lượng sản phẩm: Xây dựng trình Giám đốc ban hành quy trình công nghệ (quy trình sản xuất, quy trình kiểm tra) cho mọi loại sản phẩm hàng hóa của Công ty; thực hiện nhiệm vụ quản lý chất lượng (QA) trong hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm; giám sát việc tuân thủ các quy trình công nghệ; đảm bảo tính hiệu lực của Hệ thống quản lý chất lượng ISO; chịu trách nhiệm về quản lý môi trường của Công ty;
- Công tác đầu tư, xây dựng cơ bản: lập kế hoạch đầu tư, xây dựng cơ bản hàng năm, lập dự án, lập hồ sơ thầu, chấm thầu, giám sát thi công.

2.12. Phòng Thị trường

Phòng Thị trường chịu trách nhiệm về các mảng công việc sau:

- Về công tác tiêu thụ hàng hóa: chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch tiêu thụ, chi phí bán hàng hàng năm; tổ chức thực thi kế hoạch tiêu thụ bán hàng đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra; lập và quản lý các hợp đồng kinh tế liên quan đến lĩnh vực marketing, bán hàng (hợp đồng đại lý, hợp đồng cước công cụ bán hàng, hợp đồng quảng cáo, tài trợ, v.v.); xây dựng kênh phân phối các sản phẩm mang nhãn hiệu Vida; xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình quảng cáo, khuyến mãi, tài trợ;
- Về vận tải hàng hóa: chịu trách nhiệm quản lý đội xe của Công ty;
- Về công tác đóng gói, xuất kho, viết phiếu: chịu trách nhiệm quản lý kho thành phẩm bia hơi, bia tươi Vida và bộ phận viết phiếu khách hàng.

3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông và tỷ lệ nắm giữ

3.1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty

Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tại ngày 17/11/2016

Stt	Tên cổ đông	CMND/ ĐKKD	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Tổng công ty cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn	4103010027	5.747.000	54,73
	Tổng cộng		5.747.000	54,73

(Nguồn: Danh sách cổ đông của CTCP Bia Sài Gòn – Nghệ Tĩnh chốt tại ngày 17/11/2016)

3.2. Danh sách cổ đông sáng lập

Công ty không có cổ đông sáng lập.

3.3. Cơ cấu cổ đông

Bảng 3: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 17/11/2016

Stt	Nhóm cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông trong nước	1.162	10.432.826	104.328.260.000	99,36
1	Tổ chức	1	5.747.000	57.470.000.000	54,73
2	Cá nhân	1.161	4.685.826	46.858.260.000	44,63
II	Cổ đông nước ngoài	5	67.174	671.740.000	0,64
1	Tổ chức	-	-	-	-

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - NGHỆ TĨNH

Stt	Nhóm cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
2	Cá nhân	5	67.174	671.740.000	0,64
III	Cổ phiếu quỹ	-	-	-	-
	Tổng cộng	1.167	10.500.000	105.000.000.000	100,00

(Nguồn: Danh sách cổ đông của CTCP Bia Sài Gòn – Nghệ Tĩnh chốt tại ngày 17/11/2016)

4. **Danh sách những công ty mẹ và công ty con của Công ty, những công ty mà Công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty**

4.1. **Danh sách công ty mẹ, công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty**

❖ **Tổng Công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn**

Địa chỉ : Số 6 Hai Bà Trưng, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh

Điện thoại : (84-8) 38294083

Fax : (84-8) 38296865

Giấy chứng nhận
DKDN : Số 0300583659 do sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 17 tháng 04 năm 2008, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 29 tháng 01 năm 2016

Hoạt động kinh
doanh chính : Sản xuất và kinh doanh bia, rượu, nước giải khát và các sản phẩm liên quan

Vốn điều lệ đăng ký : 6.412.811.860.000 đồng

Vốn điều lệ thực
góp : 6.412.811.860.000 đồng

Tỷ lệ vốn góp thực
tế tại Công ty : 54,73%

4.2. **Danh sách công ty con, công ty mà Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối**

Không có.

5. Hoạt động kinh doanh

5.1. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là sản xuất và kinh doanh bia hơi, bia chai các loại, nước uống tinh khiết mang nhãn hiệu Vida và Sài Gòn, trong đó mảng sản xuất và kinh doanh bia là chủ yếu, chiếm 99,99% tổng doanh thu của Công ty. Trong năm 2015, Công ty đạt sản lượng sản xuất 48,18 triệu lít, tăng 11,6% so với năm 2014 và sản lượng tiêu thụ đạt 47,85 triệu lít, tăng 11% so với năm 2014.

Đối với sản phẩm bia mang nhãn hiệu Vida, bao gồm các sản phẩm:

- Bia hơi Vida với các dung tích 10 lít, 20 lít, 30 lít: là sản phẩm đặc trưng và bán chạy nhất của Công ty, chiếm tỷ trọng 77,3% trên tổng sản lượng tiêu thụ bia mang nhãn hiệu Vida;
- Bia tươi Keg 2L: đây là sản phẩm bia cao cấp của Công ty, được sản xuất từ các nguồn nguyên liệu có chất lượng cao, được đánh giá là sản phẩm sang trọng và tiện lợi;
- Bia chai loại 330ml và 450ml;
- Bia lon 330ml.

Các sản phẩm mang nhãn hiệu này là các sản phẩm địa phương, tiêu thụ tại thị trường từ tỉnh Quảng Trị đến Thanh Hóa, và chủ yếu tiêu thụ ở địa bàn Nghệ An và Hà Tĩnh.

Đối với sản phẩm bia mang nhãn hiệu Sài Gòn là các sản phẩm Công ty thực hiện gia công cho Công ty mẹ là Sabeco như các sản phẩm:

- Bia chai Sài Gòn 355 với tên thương hiệu là SAIGON EXPORT;
- Bia chai Sài Gòn 355 với tên thương hiệu là SAIGON LARGER BEER.

Đối với sản phẩm nước tinh khiết với nhãn hiệu nước uống đóng bình Vida, với thể tích 20 lít, là sản phẩm được xử lý qua hệ thống thẩm thấu ngược (R.O) và Ozone theo công nghệ của Hoa Kỳ đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm và có lợi cho sức khỏe của người dùng.

Định hướng của Công ty trong thời gian tới là sản xuất các sản phẩm Bia Sài Gòn đạt chất lượng cao, góp phần vào chiến lược của công ty mẹ là Sabeco trở thành nhà sản xuất hàng đầu khu vực và trên thế giới. Bên cạnh đó, Công ty cũng tập trung sản xuất các thương hiệu bia địa phương có chất lượng tốt, có giá trị gia tăng cao để có thể cạnh tranh hiệu quả với các nhãn hiệu bia trong nước và quốc tế tại khu vực Bắc Trung Bộ từ đó tạo ra lợi ích cho cổ đông, ổn định đời sống cho người lao động, đóng góp ngân sách cho Nhà nước và có điều kiện để hỗ trợ các hoạt động xã hội cộng đồng.

5.2. Tình hình doanh thu thuần và lợi nhuận gộp qua các năm

Bảng 4: Cơ cấu doanh thu thuần Công ty năm 2014 – 30/09/2016

Đơn vị: Triệu đồng

Chi tiêu	Năm 2014		Năm 2015		30/09/2016	
	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT (%)	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT (%)	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT (%)
Doanh thu từ bán bia	251.645	99,99	283.793	99,99	238.392	99,99
Doanh thu từ bán nước uống tinh khiết	24	0,01	11	0,01	7	0,01
Tổng cộng	251.669	100	283.804	100	238.399	100

(Nguồn: BCTC năm 2015 kiểm toán và BCTC Quý 3/2016 của CTCP Bia Sài Gòn-Nghệ Tĩnh)

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - NGHỆ TĨNH

Bảng 5: Cơ cấu lợi nhuận gộp Công ty năm 2014 – 30/09/2016

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014		Năm 2015		30/09/2016	
	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT (%)	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT (%)	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT (%)
Lợi nhuận gộp từ bán bia	42.719	16,97	59.679	21,03	48.308	20,26
Lợi nhuận gộp từ bán nước uống tinh khiết	6	0,002	1	0,0004	1	0,0004
Tổng cộng	42.725	17,00	59.680	21,03	48.309	20,26

(Nguồn: BCTC năm 2015 kiểm toán và BCTC Quý 3/2016 của CTCP Bia Sài Gòn-Nghệ Tĩnh)

6. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

Bảng 6: Kết quả kinh doanh của Công ty năm 2014 – 30/09/2016

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm	30/09/2016
Tổng giá trị tài sản	211.916	241.836	14,12	248.723
Vốn chủ sở hữu	157.018	151.385	(3,59)	165.912
Doanh thu thuần	251.669	283.804	12,77	238.399
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	10.348	20.913	102,10	14.394
Lợi nhuận khác	6.575	5.959	(9,37)	7.066
Lợi nhuận trước thuế	16.923	26.872	58,79	21.460
Lợi nhuận sau thuế	12.857	20.748	61,38	17.164
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	98,00%	60,73%	-	-
Giá trị sổ sách/cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	14.954	14.418	(3,58)	15.801

(Nguồn: BCTC năm 2015 kiểm toán và BCTC Quý 3/2016 của CTCP Bia Sài Gòn-Nghệ Tĩnh)

Ý kiến ngoại trừ của kiểm toán:

Tại BCTC năm 2015 kiểm toán của Công ty, đơn vị kiểm toán có ý kiến như sau:

“Như đề cập ở thuyết minh số 6 của báo cáo tài chính, ngày 31/12/2015, Công ty chưa ghi nhận các khoản thuế TTĐB phải nộp bổ sung cho các năm 2013, 2014 và 2015 như một khoản chi phí thuế trên báo cáo tài chính mà chỉ ghi nhận khoản thuế TTĐB đã nộp bổ sung tại ngày 31/12/2015 như một khoản phải thu khác từ Tổng Công ty cổ phần Bia – Rượu – Nước Giải khát Sài Gòn, công ty mẹ. Nếu Công ty ghi nhận các khoản thuế TTĐB này như một khoản chi phí thuế thì lợi nhuận trước thuế của năm tài chính kết thúc ngày

31/12/2015 sẽ giảm 11.826.482.096 Đồng Việt Nam, lợi nhuận chưa phân phối từ ngày 31/12/2015 sẽ giảm 34.926.195.087 Đồng Việt Nam, và số dự khoản phải thu khác tại ngày 31/12/2015 sẽ giảm 34.926.195.087 Đồng Việt Nam”.

7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

7.1. Vị thế của Công ty trong ngành

Công ty có đội ngũ lãnh đạo năng động, có kiến thức sâu rộng trong lĩnh vực kinh doanh mặt hàng nước giải khát có cồn, nhiều kinh nghiệm trong sản xuất bia hơi, bia chai các loại cũng như nước uống tinh khiết.

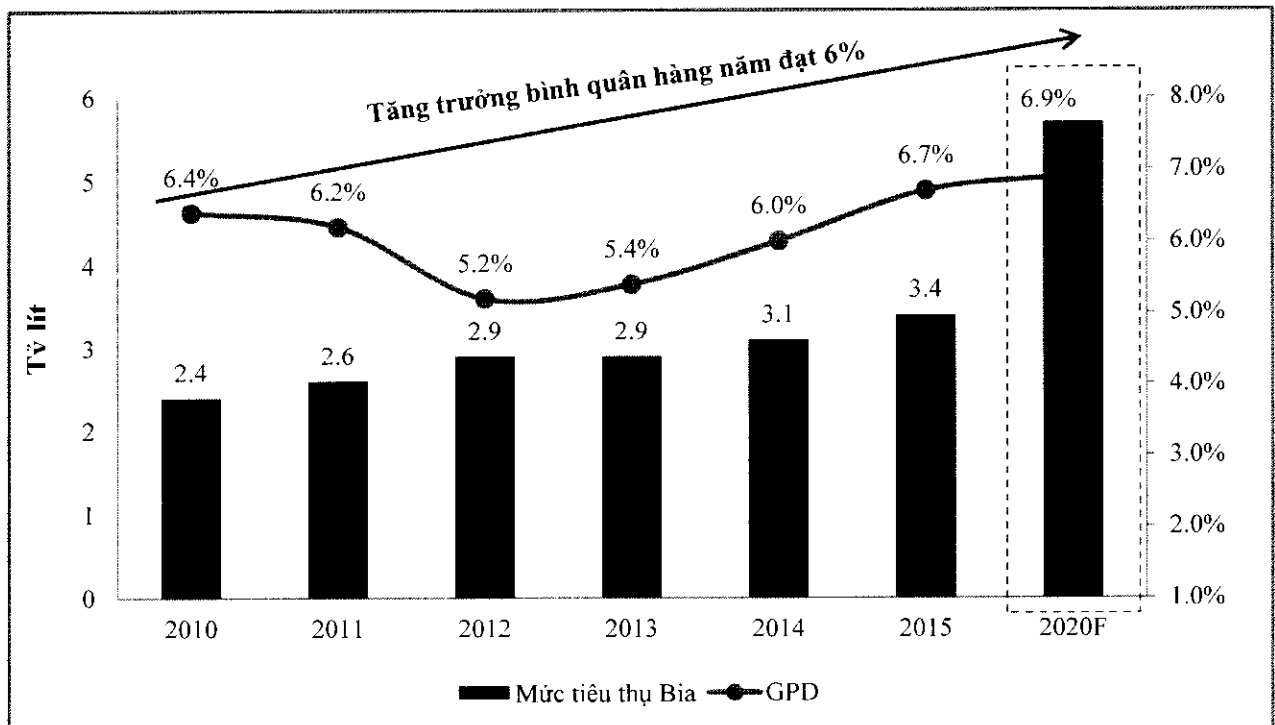
Với bộ máy tổ chức gọn nhẹ và linh hoạt, Công ty luôn chủ động và quyết đoán trong các kế hoạch phát triển của mình, đây là lợi thế cạnh tranh so với các doanh nghiệp khác.

Công ty có lịch sử hình thành lâu đời. Qua hơn 30 năm hoạt động, Công ty đã khẳng định được vị trí của mình là một trong những công ty hàng đầu địa phương với loại hình sản phẩm đa dạng. Trong năm 2015, Công ty đạt sản lượng sản xuất 48,18 triệu lít bia, tăng 11,6% so với năm 2014. Doanh thu từ hoạt động bán bia theo đó cũng tăng 12,8%.

7.2. Triển vọng phát triển của ngành

Ngành công nghiệp sản xuất bia trên thế giới vẫn đang giữ được mức tăng trưởng đều đặn khoảng 4% mỗi năm. Trong khi đó, Việt Nam được coi là thị trường tiềm năng cho ngành bia với mức tiêu thụ ấn tượng tăng khoảng 6% mỗi năm. Cơ cấu dân số trẻ và sự gia tăng của tầng lớp trung lưu (77% trong độ tuổi uống bia rượu), dự báo tăng trưởng tiêu thụ bia sẽ cao hơn tăng trưởng sản lượng bia. Với mức công suất giữ nguyên như hiện tại, đến năm 2020, dự báo mức tiêu thụ bia của người Việt sẽ tăng lên xấp xỉ 6 tỷ lít/năm.

Hình 2: Tình hình tiêu thụ Bia tại Việt Nam giai đoạn 2010-2015



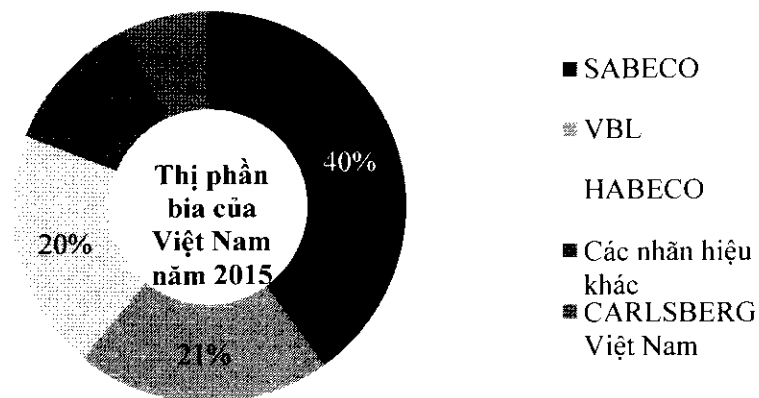
(Nguồn: Global Agricultural Information và Worldbank)

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - NGHỆ TĨNH

Các sản phẩm bia của Việt Nam chia làm ba phân khúc là Bia hơi bình dân, Bia tiết trùng đóng chai, đóng lon và Bia cao cấp thượng hạng. Trong đó phân khúc trung và cao cấp cạnh tranh sôi nổi nhất với ba doanh nghiệp lớn nhất hiện nay là Sabeco, Habeco và Công ty TNHH Nhà máy Bia Heineken Việt Nam (VBL). Sản lượng bia tại Việt Nam chiếm tỷ trọng doanh thu lớn nhất trong ngành đồ uống có cồn, khoảng 89% giá trị và khoảng 98% về sản lượng.

Về cầu thị trường, Việt Nam đang đứng thứ nhất khu vực Đông Nam Á, bỏ xa hai nước đứng vị trí thứ hai và thứ ba là Thái Lan và Phi-lip-pin, Việt Nam cũng nằm trong top 25 nước tiêu thụ bia nhiều nhất thế giới, xếp thứ ba tại châu Á sau Nhật Bản và Trung Quốc. Sức tiêu thụ lớn này đã dẫn tới sự xuất hiện của nhiều nhãn hàng bia nước ngoài đầu tư vào Việt Nam mặc dù khó cạnh tranh với các nhãn hiệu trong nước tuy nhiên bia ngoại đang dần có chỗ đứng trong tiêu dùng của người Việt.

Hình 3: Thị phần Bia ở Việt Nam



(Nguồn: VBA)

Về cung thị trường, Việt Nam đứng thứ 13 thế giới về sản xuất bia hàng năm với khoảng 350 cơ sở sản xuất bia lớn nhỏ và vẫn tiếp tục gia tăng về số lượng. Theo báo cáo từ VBA, sản lượng bia cả nước khoảng 3,4 tỷ lít trong đó Sabeco chiếm 1,38 tỷ lít (chiếm 40,6%). VBL ghi nhận 729 triệu lít (chiếm 21,4%), Habeco đứng thứ 3 với 667,8 triệu lít (chiếm 19,6%).

8. Chính sách đối với người lao động

8.1. Số lượng người lao động trong Công ty:

Bảng 7: Số lượng và cơ cấu lao động của Công ty tại ngày 30/09/2016

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
I. Phân theo giới tính	257	100,00
Nam	131	50,97
Nữ	126	49,03
II. Phân loại theo trình độ	257	100,00
Cán bộ có trình độ trên đại học	02	0,78

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - NGHỆ TĨNH

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
Cán bộ có trình độ đại học	81	31,52
Cán bộ có trình độ cao đẳng	11	4,28
Cán bộ có trình độ trung cấp, sơ cấp	155	60,31
Cán bộ có trình độ phổ thông	8	3,11
III. Phân loại theo tính chất hợp đồng lao động	257	100,00
Cán bộ quản lý	20	7,78
Chuyên viên/ Nhân viên	237	92,22

(Nguồn: CTCP Bia Sài Gòn Nghệ Tĩnh)

8.2. Chính sách với người lao động:

❖ Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: 8h/ngày, 48h/tuần. Bộ phận trực tiếp sản xuất làm việc theo ca (Ca 1: 6h – 14h; Ca 2: 14h – 22h; Ca 3: 22h – 6h). Khi có yêu cầu về tiến độ sản xuất, kinh doanh, Công ty có thể yêu cầu CBNV làm thêm giờ và thực hiện các chế độ đãi ngộ thỏa đáng cho người lao động;
- Nghỉ Lễ, Tết: Nhân viên công ty được nghỉ lễ, Tết theo đúng qui định của nhà nước, gồm nghỉ Tết Âm lịch, Tết Dương lịch, Giỗ Tổ Hùng Vương, 30/4 và 1/5, Quốc Khánh 2/9);
- Nghỉ ốm, thai sản: CBNV Công ty khi nghỉ ốm và thai sản sẽ được hưởng trợ cấp ốm đau do quỹ Bảo hiểm xã hội chi trả theo Luật Lao động.

❖ Chính sách tuyển dụng

- Công tác tuyển dụng: Để phục vụ nhu cầu tăng trưởng, Công ty luôn cần tuyển người, đặc biệt là các vị trí sản xuất như Kỹ sư hóa thực phẩm, Kỹ sư điện tự động, Kỹ sư cơ khí, Giám sát bán hàng ...;
- Các vị trí tuyển chia làm 2 loại: công việc thường xuyên và tạm thời (từ 01 tháng đến 01 năm).

❖ Chính sách đào tạo

- Đẩy mạnh công tác đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao chất lượng và các kỹ năng cần thiết cho đội ngũ cán bộ cấp trung và nhân viên kinh doanh của Công ty;
- Khuyến khích đội ngũ trẻ có năng lực phát huy khả năng và đảm nhiệm các vị trí quan trọng trong Tập đoàn;
- Công ty có các chương trình cho sinh viên thực tập. Mục đích là tuyển chọn sinh viên khá giỏi, tạo điều kiện sớm tiếp xúc với môi trường sản xuất bia và tạo cơ hội cho sinh viên sau khi ra trường có thể ở lại Công ty và bắt tay làm việc ngay lập tức.

❖ Chính sách đánh giá, thăng tiến và phát triển

Chính sách đánh giá: Mọi nhân viên phải tham gia đánh giá mức độ hoàn thành công việc của mình trong năm theo quy trình do phòng Nhân sự hướng dẫn. Việc đánh giá mức độ hoàn thành công việc được thực hiện tối thiểu mỗi năm một lần vào tháng 12. Kết quả đánh giá là yếu tố quan trọng để xem xét việc tăng lương, thưởng, khả năng thăng tiến cũng như hạ cấp hoặc thôi việc của nhân viên;

Chính sách thăng tiến và phát triển nghề nghiệp: Cơ hội thăng tiến nghề nghiệp công bằng cho mọi đối tượng được xác lập bằng kế hoạch sử dụng nguồn nhân lực. Những nhân viên có khả năng làm việc tốt, có khả năng thích ứng và đầy đủ các tố chất và tiêu chuẩn phù hợp với nhu cầu hoạt động thực tế của Công ty đều có cơ hội thăng tiến theo cấp bậc nghề nghiệp hoặc cấp bậc quản lý của Công ty.

❖ Chính sách phúc lợi và đãi ngộ

Với mục tiêu tạo mọi điều kiện cho nhân viên yên tâm công tác, gắn bó lâu dài, vì vậy chính sách đãi ngộ nhân viên luôn được công ty chú trọng, xem tiền lương là tiêu đầu tư hiệu quả nhất.

Chính sách đãi ngộ: Định kỳ hàng năm, Công ty sẽ xét điều chỉnh lương theo hiệu quả công việc; các trường hợp có thành tích xuất sắc, nổi bật được điều chỉnh trước thời hạn. Mức lương tương xứng với năng lực và cạnh tranh so với thị trường. Bên cạnh đó, Công ty cũng sẽ xem xét đến chương trình cổ phiếu thưởng để khuyến khích nhân viên làm việc, đóng góp lâu dài cho Công ty.

Chính sách phúc lợi: Công ty có quà cho nhân viên vào các dịp lễ, tết; Thăm viếng và tặng quà trong các trường hợp đặc biệt. Hàng năm, Công ty có chế độ thăm quan, nghỉ mát, chế độ khám sức khỏe định kỳ. Công ty mua bảo hiểm tai nạn cho toàn bộ nhân viên. Quỹ phúc lợi trích ra bằng 5% lợi nhuận sau thuế của Công ty.

❖ Môi trường, điều kiện làm việc:

Nhân viên của Công ty được bảo đảm làm việc trong một môi trường làm việc tiện nghi, vệ sinh và an toàn lao động. Toàn bộ nhân viên được cung cấp đủ các thiết bị cần thiết. Ngoài ra, nguyên tắc an toàn lao động luôn được tuân thủ nghiêm ngặt.

Công ty triển khai ứng dụng khoa học công nghệ vào công tác quản lý điều hành sản xuất nhằm giảm thiểu sức lao động thủ công, góp phần cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao năng suất lao động.

Hàng năm, Công ty mời Trung tâm Y tế đo kiểm môi trường lao động và Trung tâm kiểm định Công nghiệp I kiểm định thiết bị lao động.

❖ Mức lương bình quân:

Mức lương bình quân năm 2015 của CBNV tại Công ty là: 7.610.000 đồng/người/tháng.

9. Chính sách cổ tức

Công ty thực hiện chi trả cổ tức theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, các quy định về chi trả cổ tức trong Điều lệ của Công ty và các văn bản pháp lý liên quan. Kết thúc niên độ tài chính, HĐQT có trách nhiệm xây dựng Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ để trình ĐHĐCĐ. Phương án này được xây dựng trên cơ sở lợi nhuận sau thuế mà Công ty thu được từ hoạt động kinh doanh trong năm tài chính vừa qua sau khi đã thực hiện các nghĩa vụ nộp thuế, các nghĩa vụ tài chính khác; trích lập các quỹ theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ của Công ty. Đồng thời, việc chia cổ tức cũng dựa trên kế hoạch và định hướng kinh doanh, chiến lược đầu tư mở rộng hoạt động kinh doanh trong năm tới để đưa ra mức cổ tức dự kiến hợp lý.

Tình hình chi trả cổ tức các năm gần đây nhất của Công ty như sau:

Bảng 8: Tình hình chi trả cổ tức các năm gần nhất

Năm	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ (%)	Phương thức chia cổ tức
2014	12	Trả cổ tức bằng tiền
2015	12	Trả cổ tức bằng tiền

(Nguồn: CTCP Bia Sài Gòn – Nghệ Tĩnh)

Tiền cổ tức 2015 đã được Công ty tạm ứng thanh toán 10% theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 81/2015/NQ-HĐQT ngày 12/09/2015. Số tiền còn lại dự kiến sẽ thanh toán vào năm 2016.

10. Tình hình tài chính**10.1. Trích khấu hao tài sản cố định:**

Công ty tiến hành trích khấu hao theo đúng quy định của nguyên tắc kế toán. Tài sản cố định vô hình được phản ánh theo nguyên giá trừ khấu hao lũy kế. Nguyên giá bao gồm các chi phí liên quan trực tiếp đến việc có được tài sản cố định. Tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng để giảm dần nguyên giá tài sản trong suốt thời gian hữu dụng ước tính.

Tỷ lệ khấu hao hàng năm theo BCTC năm 2015 kiểm toán và thời gian khấu hao theo BCTC Quý 3/2016 như sau:

Bảng 9: Tỷ lệ, thời gian khấu hao tài sản cố định

Tài sản	Tỷ lệ khấu hao hàng năm (%)	Thời gian khấu hao (năm)
Nhà cửa vật kiến trúc	04 - 20	05 - 50
Máy móc, thiết bị	15 - 20	03 - 15
Phương tiện vận tải	15	06 - 10
Thiết bị văn phòng	20 - 33	03 - 05
Tài sản cố định khác		05 - 07

(Nguồn: BCTC năm 2015 kiểm toán và BCTC Quý 3/2016 của CTCP Bia Sài Gòn-Nghệ Tĩnh)

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - NGHỆ TĨNH

10.2. Các khoản nợ, phải nộp

❖ Thanh toán các khoản nợ đến hạn:

Công ty luôn thanh toán đầy đủ các khoản nợ đến hạn.

❖ Các khoản phải nộp theo luật định:

Trong hoạt động kinh doanh của Công ty, Công ty thực hiện nộp các khoản thuế như sau, trong đó thuế TTĐB là khoản thuế mà Công ty phải chi trả nhiều nhất.

Bảng 10: Các khoản phải nộp theo luật định của Công ty

Đơn vị: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/09/2016
1	Thuế GTGT bán hàng nội địa	848	62	1.860
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	3.408	123	2.308
3	Thuế TTĐB	12.240	12.628	17.626
	Tổng cộng	16.496	12.813	21.794

(Nguồn: BCTC năm 2015 kiểm toán và BCTC Quý 3/2016 của CTCP Bia Sài Gòn-Nghệ Tĩnh)

❖ Trích lập các quỹ theo luật định:

Công ty trích lập các quỹ phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và được ĐHDCĐ Công ty thông qua.

Bảng 11: Các quỹ trích lập

Đơn vị: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/09/2016
1	Quỹ đầu tư phát triển	21.774	21.774	21.774
2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	19	(191)	(1.469)
	Tổng cộng	21.793	21.583	20.305

(Nguồn: BCTC năm 2015 kiểm toán và BCTC Quý 3/2016 của CTCP Bia Sài Gòn-Nghệ Tĩnh)

❖ Vay và nợ thuê tài chính

Bảng 12: Tình hình các khoản vay và nợ thuê tài chính

Đơn vị: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/09/2016
1	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	-	34.609	21.000
2	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	-	-	-
	Tổng cộng	-	34.609	21.000

(Nguồn: BCTC năm 2015 kiểm toán và BCTC Quý 3/2016 của CTCP Bia Sài Gòn-Nghệ Tĩnh)

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - NGHỆ TĨNH

Khoản vay nợ ngắn hạn của Công ty theo Hợp đồng tín dụng số 01/2015-HDSDL/NHCT908-BIASGNGHETINH với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, có hiệu lực 6 tháng, lãi suất 5%/năm, mục đích vay để thanh toán tiền thuế TTĐB. Khoản vay này được đảm bảo bằng tài sản là hợp đồng cầm cố số 01/HĐCC-SABECO, bao gồm hợp đồng giao dịch tiền gửi có kỳ hạn số 228/2015/KTGD mệnh giá 300 tỷ đồng của Sabeco do Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh 4 phát hành.

Khoản vay nợ ngắn hạn ghi nhận tại ngày 30/09/2016 theo Hợp đồng tín dụng số 0028.HDSDL-404.16 với Ngân hàng VIB để tăng nguồn vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh.

❖ Các khoản công nợ hiện nay

➤ Công nợ phải thu

Bảng 13: Tình hình Công nợ phải thu của Công ty

Đơn vị: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/09/2016
1	Phải thu ngắn hạn khách hàng	31.523	20.725	13.147
2	Trả trước cho người bán	8.829	3.649	871
3	Phải thu ngắn hạn khác	1.724	35.532	36.787
	Tổng cộng	42.076	59.906	50.805

(Nguồn: BCTC năm 2015 kiểm toán và BCTC Quý 3/2016 của CTCP Bia Sài Gòn-Nghệ Tĩnh)

➤ Công nợ phải trả

Bảng 14: Tình hình Công nợ phải trả của Công ty

Đơn vị: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/09/2016
I	Nợ ngắn hạn	50.366	86.518	78.879
1	Phải trả người bán ngắn hạn	21.556	23.053	16.206
2	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	16.496	12.813	21.794
3	Phải trả người lao động	4.607	6.192	6.511
4	Chi phí phải trả ngắn hạn	1.156	2.287	1.999
5	Phải trả ngắn hạn khác	6.532	7.755	12.837
6	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	-	34.609	21.000
7	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	19	(191)	(1.469)
II	Nợ dài hạn	4.532	3.933	3.933
2	Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	4.532	3.933	3.933
	Tổng cộng	54.898	90.451	82.811

(Nguồn: BCTC năm 2015 kiểm toán và BCTC Quý 3/2016 của CTCP Bia Sài Gòn-Nghệ Tĩnh)

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - NGHỆ TĨNH

10.3. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty

Bảng 15: Chỉ tiêu tài chính của Công ty

Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2014	Năm 2015
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn: <i>TSLĐ/Nợ ngắn hạn</i>	Lần	2,47	1,31
- Hệ số thanh toán nhanh: <i>(TSLĐ-Hàng tồn kho)/Nợ NH</i>	Lần	1,61	0,85
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	25,91	37,40
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	34,96	59,75
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho: <i>Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân</i>	Vòng	4,80	5,36
- Vòng quay tổng tài sản: <i>Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân</i>	Vòng	1,19	1,25
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế /Doanh thu thuần	%	5,11	7,31
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	8,19	13,46
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	6,07	9,15
- Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	4,11	7,37

(Nguồn: BCTC năm 2015 kiểm toán của CTCP Bia Sài Gòn-Nghệ Tĩnh)

11. Tài sản

11.1. Tình hình tài sản tại ngày 31/12/2015

Bảng 16: Cơ cấu tài sản cố định Công ty tại ngày 31/12/2015

Đơn vị: Triệu đồng

Stt	Danh mục tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại	% Giá trị còn lại/Nguyên giá
1	Tài sản cố định hữu hình	362.984	61.159	16,85
	Nhà xưởng	33.887	9.814	28,96
	Máy móc thiết bị	314.173	46.803	14,90

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - NGHỆ TỈNH

Stt	Danh mục tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại	% Giá trị còn lại/Nguyên giá
	Phương tiện vận tải	10.281	3.568	34,70
	Thiết bị, dụng cụ	4.643	974	20,98
2	Tài sản cố định vô hình	240	60	25,00
	Phần mềm máy tính	240	60	25,00

(Nguồn: BCTC năm 2015 kiểm toán của CTCP Bia Sài Gòn-Nghệ Tỉnh)

11.2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Bảng 17: Chi phí xây dựng cơ bản dở dang dài hạn

Đơn vị: Triệu đồng

Stt	Danh mục	31/12/2014	31/12/2015	30/09/2016
1	Tank lên men 220 m ³	5.529	20	-
2	Dây chuyền chiết bia lon VIDA 2016	-	-	611
	Tổng cộng	5.529	20	611

(Nguồn: BCTC năm 2015 kiểm toán và BCTC Quý 3/2016 của CTCP Bia Sài Gòn-Nghệ Tỉnh)

12. Tình hình sử dụng nhà xưởng, đất đai

Bảng 18: Tình hình sử dụng đất đai, nhà xưởng

Stt	Địa điểm	Diện tích (m ²)	Hình thức (giao, thuê)	Hồ sơ pháp lý	Mục đích sử dụng
1	Phường Trường Thi, TP Vinh, Tỉnh Nghệ An	15.047	Cho thuê trả tiền thuê đất hàng năm	Hợp đồng số 77/HĐ-ĐĐ ngày 31/12/2002 và Quyết định số 1000/QĐ-UB.ĐC ngày 20/12/2002	Văn phòng làm việc và Nhà xưởng sản xuất bia

(Nguồn: CTCP Bia Sài Gòn - Nghệ Tỉnh)

13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Bảng 19: Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức của Công ty

Đơn vị: Triệu đồng

Chi tiêu	Thực hiện 2015	Năm 2016		Năm 2017 (*)	
		Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2015	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2016
Vốn điều lệ	105.000	105.000	-		
Doanh thu thuần	283.804	271.700	(4,26)		

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - NGHỆ TĨNH

Chỉ tiêu	Thực hiện 2015	Năm 2016		Năm 2017 (*)	
		Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2015	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2016
Lợi nhuận sau thuế	20.748	8.800	(57,59)		
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	7,31	3,24	-		
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	19,76	8,38	-		
Cổ tức	12%	12%	-		

(Nguồn: Nghị quyết số 89/NQ/ĐHCHĐ/2016 ngày 27/04/2016 của CTCP Bia Sài Gòn – Nghệ Tĩnh)

(*): Công ty chưa có kế hoạch cho năm 2017

❖ Căn cứ để đạt được kế hoạch và lợi nhuận đề ra

- Trong năm 2016, một số chi phí gia tăng mà Công ty đánh giá sẽ làm giảm lợi nhuận so với năm 2015, đặc biệt là khoản thuế TTĐB tăng từ 50% lên 55% đối với các loại bia, gây ảnh hưởng tới kết quả của mảng kinh doanh bán bia; đặc biệt đối với sản phẩm bia địa phương, dù mức thuế đã áp dụng nhưng Công ty vẫn chưa thể tăng đơn giá bán, khiến cả sản lượng lẫn lợi nhuận giảm mạnh. Thêm vào đó, do thay đổi về chính sách đóng bảo hiểm xã hội, chi phí bảo hiểm mà Công ty phải đóng sẽ tăng 50% (tương ứng khoảng 2 tỷ đồng) so với năm 2015. Ngoài ra, chi phí nguyên vật liệu đầu vào tăng, cũng là nguyên nhân khiến lợi nhuận giảm.
- Để đạt được kế hoạch kinh doanh và lợi nhuận đề ra, Công ty đã tăng cường các khoản đầu tư vào cơ sở hạ tầng, máy móc thiết bị và từ năm 2015 đã bắt đầu đi vào hoạt động, được mong chờ sẽ làm tăng đáng kể năng lực sản xuất trong những năm tới, đúng theo định hướng phát triển của Công ty; các khoản đầu tư mới giúp giảm chi phí sản xuất, đảm bảo mục tiêu hạ giá thành sản phẩm, góp phần đối phó với áp lực tăng giá bán; Đồng thời, Công ty cũng triển khai một số chính sách kinh doanh khác để đạt được kế hoạch kinh doanh như:
 - Tiếp tục hoàn thiện cơ chế quản lý, tối ưu hóa bộ máy nhân sự để tạo sự thống nhất, đồng bộ chặt chẽ; cụ thể, Công ty có kế hoạch sử dụng nhân sự thuê ngoài, giảm dần nhân sự biên chế để giảm chi phí nhân viên, tăng sự linh hoạt trong điều hành;
 - Đẩy mạnh công tác tiêu thụ, phối hợp với Công ty TNHH MTV TM Bia Sài Gòn và đơn vị giao nhận, vận chuyển Bia Sài Gòn để công tác lấy hàng được thuận lợi, giảm chi phí tồn kho;
 - Cải thiện chất lượng sản phẩm, hoàn thiện hệ thống tiêu thụ bia địa phương theo hướng chuyên nghiệp phù hợp với tình hình tiêu thụ thực tế;
 - Thành lập thêm kho, chi nhánh đại lý ở thị trường Quảng Trị, Quảng Bình và Nghi Sơn;
 - Tăng cường công tác quản lý trong mọi khâu, mọi hoạt động để tiết giảm chi phí, sử dụng hiệu quả nguồn lực tài chính, con người, và tài sản hiện có của toàn Công ty;
 - Duy trì hệ thống kiểm soát chất lượng để không xảy ra sự cố, làm ảnh hưởng tới thương hiệu của Công ty cũng như thương hiệu Bia Sài Gòn.

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, thông tin về các hợp đồng thuê sử dụng đất...)

Không có

15. Chiến lược định hướng phát triển kinh doanh

- Tập trung đầu tư đồng bộ hóa hệ thống dây chuyền sản xuất, nâng cao tự động hóa nhằm tiết kiệm chi phí sản xuất;
- Xây dựng và hoàn thiện hệ thống tiêu thụ bán hàng của địa phương để nâng tầm nhãn hiệu Vida, đặc biệt đẩy mạnh tiêu thụ các mặt hàng có lợi thế như bia hơi, bia tươi Vida và sản phẩm bia chai Vida Lager 330;
- Đầu tư hệ thống xử lý nước thải, nhận được cấp phép xả thải cho công suất 50 triệu lít/năm là cơ sở phát triển bền vững;
- Tiếp tục tuyển dụng có chọn lọc các nhân sự ở mảng kỹ thuật công nghệ, marketing. Thực hiện đào tạo đội quản lý, lao động cũng như hoàn thiện chính sách tiền lương, thưởng trên cơ sở vị trí công việc.

16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty

Không có.

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - NGHỆ TĨNH

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng

1.1 Danh sách Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát và Kế toán trưởng

Stt	Tên	Chức vụ	Ghi chú
I Hội đồng quản trị			
1	Nguyễn Tiên Dũng	Chủ tịch HĐQT	Chủ tịch HĐQT không điều hành
2	Hoàng Lâm Hòa	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT điều hành
3	Ngô Quang Danh	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT điều hành
4	Nguyễn Xuân Hải	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT độc lập
5	Nguyễn Kim Hòa	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT điều hành
II Ban Giám đốc			
1	Hoàng Lâm Hòa	Giám đốc	
2	Trần Đức Sơn	Phó Giám đốc	
3	Trần Quốc Tuấn	Phó Giám đốc	
4	Đặng An Hải	Phó Giám đốc	
III Ban Kiểm soát			
1	Nguyễn Thanh Thủy	Trưởng BKS	
2	Nguyễn Thị Thùy Linh	Thành viên BKS	
3	Nguyễn Thị Huân	Thành viên BKS	
IV Kế toán trưởng			
1	Ngô Quang Danh	Kế toán trưởng	

1.2 Sơ yếu lý lịch Hội đồng quản trị

❖ Nguyễn Tiên Dũng - Chủ tịch Hội đồng quản trị

Số CMND: 024322345

Giới tính: Nam

Năm sinh: 1973

Nơi sinh: Nghệ An

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: Số 56/28 Thích Quảng Đức, Phường 5, Quận Phú Nhuận, TP.Hồ Chí Minh

Trình độ văn hóa: 12/12

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - NGHỆ TĨNH

Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kinh tế ngành Tài chính – Tín dụng
Chức vụ hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch:	Chủ tịch HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Kế toán trưởng Sabeco Chủ tịch HĐQT CTCP Bia Rượu Sài Gòn – Đồng Xuân Thành viên HĐQT CTCP Bia – NGK Sài Gòn – Đồng Nai Thành viên HĐQT CTCP Bia Sài Gòn – Bình Tây
Quá trình công tác:	
1994 – 1999	Tổ trưởng Tổ Kế toán – Thống kê Nhà máy Sữa Hà Nội
1999 – 2001	Phụ trách Phòng Tài chính – Kế toán Nhà máy Rượu Bình Tây
2001 – 2002	Phụ trách Phòng Tài chính – Kế toán Công ty Rượu Bình Tây
2002 – 2003	Phó phòng Phòng Tài chính – Kế toán, Phụ trách Phòng Tài chính – Kế toán Công ty Rượu Bình Tây
2003 – 2004	Trưởng phòng Phòng Tài chính – Kế toán Công ty Rượu Bình Tây, sau đó là Kế toán trưởng Công ty Rượu Bình Tây
2004 – 2005	Phó Giám đốc Công ty Rượu Bình Tây
2005 – 2006	Giám đốc Công ty Rượu Bình Tây
06/2006 – 12/2006	Phụ trách Ban Tài chính – Kế toán tại Sabeco
2004 – nay	Chủ tịch HĐQT CTCP Bia Rượu Sài Gòn – Đồng Xuân
2005 – nay	Thành viên HĐQT CTCP Bia Sài Gòn – Bình Tây
2007 – nay	Kế toán trưởng tại Sabeco
2012 – nay	Chủ tịch HĐQT CTCP Bia Sài Gòn - Nghệ Tĩnh
2014 – nay	Thành viên HĐQT CTCP Bia – NGK Sài Gòn – Đồng Nai
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	0 cổ phiếu
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	Sabeco – Tổ chức có liên quan (Ông Nguyễn Tiến Dũng thuộc Bộ phận Quản lý vốn của Sabeco tại CTCP Bia Sài Gòn – Nghệ Tĩnh) – Sở hữu: 5.747.000 cổ phiếu, tương ứng 54,73% vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không

❖ Hoàng Lâm Hòa – Thành viên Hội đồng quản trị

Số CMND:	022640649
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	1968
Nơi sinh:	Hà Nội
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số 1286 đường 3/2, Phường 2, Quận 11, TP.Hồ Chí Minh
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư cơ khí/Thạc sĩ Quản trị Kinh Doanh
Chức vụ hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch:	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Phó Giám đốc Phụ trách kỹ thuật tại CTCP Bia Sài Gòn – Sông Lam
Quá trình công tác:	
1997 – 2001	Công nhân phân xưởng chiết tại Sabeco
2001 – 2002	Nhân viên dự án lắp đặt tại Nhà máy Bia Sài Gòn – Cần Thơ – thuộc Sabeco
2002 – 2006	Nhân viên Ban Kỹ thuật tại Sabeco
2006 – 2009	Phó Ban QLDA Nhà máy Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi
2009 – 2010	Phó Ban QLDA Nhà máy Bia Sài Gòn – Sông Lam
2011 – nay	Phó Giám đốc tại CTCP Bia Sài Gòn – Sông Lam
2013 – 2014	Giám đốc tại CTCP Bia Sài Gòn - Nghệ Tĩnh
2014 – nay	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc tại CTCP Bia Sài Gòn - Nghệ Tĩnh
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	10.400 cổ phiếu, tương ứng 0,1% vốn điều lệ
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	Sabeco – Tổ chức có liên quan (Ông Hoàng Lâm Hòa thuộc Bộ phận Quản lý vốn của Sabeco tại CTCP Bia Sài Gòn – Nghệ Tĩnh)– Sở hữu: 5.747.000 cổ phiếu, tương ứng 54,73% vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - NGHỆ TĨNH

❖ Ngô Quang Danh – Thành viên Hội đồng quản trị

Số CMND:	022254891
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	1969
Nơi sinh:	Hải Phòng
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số 110/6 Nơ Trang Long, Phường 14, Quận Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế
Chức vụ hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch:	Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Kiểm soát viên tại Công ty TNHH 1TV Bia Sài Gòn – Hà Tĩnh
Quá trình công tác:	
Trước năm 2011	Chuyên viên Ban Tài chính - Sabeco
2011 – nay	Kế toán trưởng tại CTCP Bia Sài Gòn – Nghệ Tĩnh Thành viên HĐQT CTCP Bia Sài Gòn - Nghệ Tĩnh
11/2012 – nay	Kiểm soát viên tại Công ty TNHH 1TV Bia Sài Gòn – Hà Tĩnh
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	2.200 cổ phiếu, tương ứng 0,02% vốn điều lệ
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	Sabeco – Tổ chức có liên quan (Ông Ngô Quang Danh thuộc Bộ phận Quản lý vốn của Sabeco tại CTCP Bia Sài Gòn – Nghệ Tĩnh) – Sở hữu: 5.747.000 cổ phiếu, tương ứng 54,73% vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - NGHỆ TĨNH

❖ Nguyễn Xuân Hải – Thành viên Hội đồng quản trị

Số CMND:	023980524
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	1958
Nơi sinh:	Hà Nội
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số 43 Tiền Giang, Phường 2, Quận Tân Bình, TP.Hồ Chí Minh
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Thạc sĩ Quản trị Kinh Doanh
Chức vụ hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch:	Thành viên HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Tổng Giám đốc CTCP Bia Sài Gòn Bình Tây
Quá trình công tác:	
1975 – 2002	Bộ đội
2002 – 2006	Giám đốc CTCP Thương mại và Kinh doanh nhà H & F
2006 – nay	Tổng Giám đốc CTCP Bia Sài Gòn - Bình Tây Thành viên HĐQT CTCP Bia Sài Gòn - Nghệ Tĩnh
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	67.534 cổ phiếu, tương ứng 0,64% vốn điều lệ
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	Chị: Nguyễn Thị Thanh Hà - Sở hữu 9.918 cổ phiếu, tương ứng 0,09% vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - NGHỆ TĨNH

❖ Nguyễn Kim Hòa – Thành viên Hội đồng quản trị

Số CMND:	181276828
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	20/08/1965
Nơi sinh:	Nghệ An
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số 83 An Dương Vương, TP.Vinh, Nghệ An
Trình độ văn hóa:	12/12
Chức vụ hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch:	Thành viên HĐQT kiêm Trưởng phòng Tổ chức hành chính
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Quá trình công tác:	
1983 – 1987	Bộ đội
1987 – 1989	Nhân viên Nhà máy Bia Nước ngọt Vinh
1989 – 1991	Học nghề tại Tiệp Khắc
1991 – 1997	Tổ trưởng tổ lên men tại Công ty Bia Nghệ An
1998 – 2001	Nhân viên tổ lên men tại Công ty Bia Nghệ An
2002 – 2003	Trưởng ca điều hành sản xuất tại CTCP Bia Nghệ An
2004 – 2006	Phó phòng Tổ chức lao động tại CTCP Bia Sài Gòn - Nghệ Tĩnh.
2007 – nay	Thành viên HĐQT, Trưởng phòng Tổ chức hành chính tại CTCP Bia Sài Gòn - Nghệ Tĩnh
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	2.330 cổ phiếu, tương ứng 0,02% vốn điều lệ
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	- Vợ: Võ Thị Minh Lan - Sở hữu 2.590 cổ phiếu, tương ứng 0,02% vốn điều lệ - Anh trai: Nguyễn Kim Lương - Sở hữu 2.000 cổ phiếu, tương ứng 0,02% vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không

1.3 Sơ yếu lý lịch Ban Giám đốc

❖ **Hoàng Lâm Hòa – Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty (trình bày ở mục 1.2)**

❖ **Đặng An Hải – Phó Giám đốc**

Số CMND:	182144251
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	1979
Nơi sinh:	Nghệ An
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số 23 Hoàng Xuân Hãn, Phường Lê Lợi, TP.Vinh, Nghệ An
Trình độ văn hóa:	12/12
Chức vụ hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch:	Phó Giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Quá trình công tác:	
2001 – 2006	Nhân viên tại CTCP Bia Nghệ An
2006 – 2009	Nhân viên CTCP Bia Sài Gòn – Nghệ Tĩnh
2009 – 2012	Phó Phòng Thị trường tại CTCP Bia Sài Gòn – Nghệ Tĩnh
2012 – 2015	Trưởng Phòng Thị trường tại CTCP Bia Sài Gòn – Nghệ Tĩnh
2015 – nay	Phó Giám đốc CTCP Bia Sài Gòn – Nghệ Tĩnh
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	102.810 cổ phiếu, tương ứng 0,98% vốn điều lệ
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	Ba: Đặng Duy Đông - Sở hữu 34.290 cổ phiếu, tương ứng 0,33% vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - NGHỆ TĨNH

❖ **Trần Đức Sơn – Phó Giám đốc**

Số CMND:	181579977
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	1968
Nơi sinh:	Hà Tĩnh
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Khối 6, P.Trường Thi, TP.Vinh, Nghệ An
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế
Chức vụ hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch:	Phó Giám đốc kiêm Trưởng phòng Kế hoạch Vật tư
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Quá trình công tác:	
1990 – 1997	Nhân viên tại Nhà máy Bia Nghệ An
1997 – 1999	Phó Phòng Kế hoạch Vật Tư – Thị trường tại Công ty Bia Nghệ An
1999 – 2012	Ủy viên HĐQT, Trưởng Phòng Thị trường tại CTCP Bia Sài Gòn – Nghệ Tĩnh
2012 – nay	Phó Giám đốc kiêm Trưởng phòng Kế hoạch Vật tư CTCP Bia Sài Gòn – Nghệ Tĩnh
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	0 cổ phiếu
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	0 cổ phiếu
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - NGHỆ TĨNH

❖ **Trần Quốc Tuấn – Phó Giám đốc**

Số CMND:	183089397
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	1959
Nơi sinh:	Hà Tĩnh
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Xã Thạch Môn, Tp. Hà Tĩnh, Hà Tĩnh
Trình độ văn hóa:	10/10
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư Công nghệ thực phẩm
Chức vụ hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch:	Phó Giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Quá trình công tác:	
1986 – 1992	<ul style="list-style-type: none">- Phụ trách phòng kiểm nghiệm, Bí thư đoàn thanh niên, Ban chấp hành Đảng ủy Công ty Thủy sản Thạch Hà, Hà Tĩnh- Trạm phó Trạm hải sản Bắc Hà, Bí thư đoàn thanh niên, Ban chấp hành Đảng ủy Công ty Thủy sản Thạch Hà, Hà Tĩnh- Trạm trưởng Trạm hải sản Nam Hà, Bí thư đoàn thanh niên, Ban chấp hành Đảng ủy Công ty Thủy sản Thạch Hà, Hà Tĩnh
1992 – 2006	<ul style="list-style-type: none">- Quản đốc phân xưởng Nấu men, Bí thư chi bộ Nấu men, Ban chấp hành Đảng ủy tại CTCP Bia Sài Gòn – Hà Tĩnh- Trưởng phòng Kỹ thuật, Bí thư chi bộ phòng tổng hợp, Ban chấp hành Đảng ủy tại CTCP Bia Sài Gòn – Hà Tĩnh- Trưởng phòng kỹ thuật, Ban chấp hành Đảng ủy tại CTCP Bia Sài Gòn – Nghệ Tĩnh
2006 – nay	<ul style="list-style-type: none">- Quản đốc phân xưởng Nấu men, Bí thư Chi bộ Ban chấp hành Đảng ủy tại CTCP Bia Sài Gòn – Nghệ Tĩnh- Phó Giám đốc sản xuất Nhà máy Bia Sài Gòn - Nghệ An
2008 – nay	<ul style="list-style-type: none">- Phó Giám đốc CTCP Bia Sài Gòn – Nghệ Tĩnh
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	4.200 cổ phiếu, tương ứng 0,04% vốn điều lệ
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	0 cổ phiếu
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - NGHỆ TĨNH

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Lợi ích có liên quan đối với Công ty: Không

1.4 Sơ yếu lý lịch Ban kiểm soát

❖ Nguyễn Thanh Thủy – Trưởng Ban kiểm soát

Số CMND: 011497499

Giới tính: Nữ

Năm sinh: 1957

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: Số 11, ngách 146, ngõ Quan Thỏ, đường Ô Chợ Dừa, Q.Đống Đa, TP.Hà Nội

Trình độ văn hóa: 12/12

Chức vụ hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch: Trưởng BKS

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Quá trình công tác:

1977 – 1989 Nhân viên kế toán tại Công ty Du lịch Dịch vụ Hà Nội

1989 – 1995 Phó Giám đốc chi nhánh kiêm Kế toán trưởng tại Chi nhánh Bia Sài Gòn tại Hà Nội

1996 – 2002 Phó phòng phụ trách kế toán tại Tổng Công ty Bia – Rượu – NGK Việt Nam

2003 – 2004 Phó phòng tài chính kế toán tại Tổng Công ty Bia – Rượu – NGK Hà Nội

2005 – 2012 Trưởng Văn phòng đại diện Sabeco tại Hà Nội

2015 – nay Trưởng BKS CTCP Bia Sài Gòn – Nghệ Tĩnh

Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu: 25.400 cổ phiếu, tương ứng 0,24% vốn điều lệ

Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phiếu

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Lợi ích có liên quan đối với Công ty: Không

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - NGHỆ TĨNH

❖ Nguyễn Thị Thùy Linh – Thành viên Ban kiểm soát

Số CMND:	022229534
Giới tính:	Nữ
Năm sinh:	1968
Nơi sinh:	Sài Gòn
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số 42/204 Huỳnh Đình Hai, Phường 24, Quận Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Tài chính – Ngân hàng
Chức vụ hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch:	Thành viên BKS
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Phó Ban Tài chính Sabeco
Quá trình công tác:	
1988 – 2003	Kế toán tại Công ty Bia Sài Gòn
2003 – 2006	Kế toán tại Sabeco
2006 – 2008	Phó Phòng Kế toán Sabeco
	Phó Ban Tài chính Sabeco
2008 – nay	Thành viên BKS CTCP Bia Sài Gòn – Nghệ Tĩnh
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	200 cổ phiếu, tương ứng 0,002% vốn điều lệ
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	0 cổ phiếu
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - NGHỆ TĨNH

❖ Nguyễn Thị Huân – Thành viên Ban kiểm soát

Số CMND:	181390611
Giới tính:	Nữ
Năm sinh:	1966
Nơi sinh:	Hà Tĩnh
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Nhà số 9, ngõ 42, đường An Dương Vương, P.Trường Thi, TP. Vinh, Nghệ An
Trình độ văn hóa:	12/12
Chức vụ hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch:	Thành viên BKS
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Quá trình công tác:	
1987 – 2005	Thống kê tại Phân xưởng sản xuất bia tại CTCP Bia Nghệ An
2006 – 2012	Thống kê tại Phân xưởng nấu – lên men tại CTCP Bia Sài Gòn – Nghệ Tĩnh
2012 – nay	Thành viên BKS tại CTCP Bia Sài Gòn - Nghệ Tĩnh
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	3.577 cổ phiếu, tương ứng 0,03% vốn điều lệ
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	0 cổ phiếu
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không

1.5 Sơ yếu lý lịch Kế toán trưởng

Ông Ngô Quang Danh – Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng (trình bày ở mục 1.2)

2. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

CTCP Bia Sài Gòn – Nghệ Tĩnh đã và đang áp dụng quy trình quản trị chuyên nghiệp và vận dụng linh hoạt vào thực tế với những đặc thù của hệ thống chính sách pháp luật và những đặc thù về kinh tế, văn hóa, xã hội Việt Nam.

Ngoài ra, Công ty đã và đang xây dựng quy chế quản trị và thực hiện chỉnh sửa, bổ sung điều lệ hoạt động theo luật doanh nghiệp 2014 và các văn bản quy định hiện hành nhằm tăng cường công tác quản lý, giám sát, chỉ đạo các hoạt động của Ban Giám đốc và bộ máy giúp việc của Công ty, bảo đảm thực hiện đúng các nội dung đã được thông qua trong các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT Công ty; tiếp tục nâng cao chất lượng của công tác kiểm tra nội bộ, kiểm soát chặt chẽ việc thực thi công việc theo sự phân bổ nhiệm vụ hay sự phân cấp từ HĐQT; Chỉ đạo, chấn chỉnh kịp thời các hoạt động của Ban điều hành, đặc biệt là trong công tác quản lý, hoạt động đầu tư, kinh doanh của Công ty.

Công ty cam kết sẽ tuân theo quy định về tư cách, tiêu chuẩn về thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát. Công ty tiếp tục hoàn thiện đề án tái cấu trúc năng lực hệ thống nhằm nâng cao khả năng ra quyết định, chịu trách nhiệm của đội ngũ ban điều hành, các cấp quản lý. Công ty cũng sẽ tăng cường phối hợp thông tin ngang giữa các bộ phận/phòng ban.

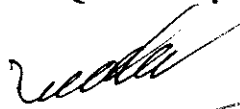
Bên cạnh đó, công tác quản trị tài chính sẽ được củng cố. Việc tuân thủ các quy trình tài chính kế toán sẽ được giám sát chặt chẽ để đảm bảo thực hiện đúng các quy định của Nhà nước và theo chuẩn thông lệ quốc tế. Giám sát việc luân chuyển vốn, quản lý dòng tiền hiệu quả. Việc kiểm toán định kỳ đã, đang và sẽ được thực hiện theo quy định. Báo cáo tài chính, báo cáo thường niên trình cơ quan quản lý và cổ đông đảm bảo đúng kế hoạch và quy định về mặt thời gian và chất lượng.

Công tác quản trị nhân sự cũng sẽ được tăng cường để đáp ứng sự phát triển lớn mạnh không ngừng của Công ty. Song song với đó, Công ty tiếp tục tăng các khóa đào tạo và kiến thức nghiệp vụ nội bộ cho toàn thể nhân viên nhằm đáp ứng nhu cầu cao hơn đối với nhu cầu quản lý của Công ty.

Chúng tôi cam kết các thông tin nêu trong Bản thông tin tóm tắt là đầy đủ và chính xác với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật với các thông tin này.


Nghệ An, Ngày 13 tháng 12 năm 2016

**CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – NGHỆ TĨNH
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KIỂM GIÁM ĐỐC**



HOÀNG LÂM HÒA

KÊ TOÁN TRƯỞNG



NGÔ QUANG DANH

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT



NGUYỄN THANH THỦY

TỔ CHỨC TƯ VẤN

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT
GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH KHỐI NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ**



TRẦN NGỌC MINH